

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày: 02/02/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.
2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh: bà Hà Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 226/2020/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/HSST-QĐ, đối với:

Bị cáo **Trần Văn Đ**, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1993 (tên gọi khác: Nhóc), tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 5/6 ấp X, xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 13/1 ấp X, xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Y và bà Nguyễn Thị Q; Anh chị em ruột gồm có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Phạm Gia V, sinh năm: 1974 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 3/443 ấp A, xã B, huyện Hóc Môn, Tp. HCM.

2. Ông Hồ Văn Q1, sinh năm: 1968 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

3. Ông Trần Hoàng N, sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Bào Giá, xã O, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 21/7/2020, ông Phạm Gia V, Hồ Văn Q1, Trần Hoàng N, Vòng Trung P, C và C1 (không rõ lai lịch) có tổ chức nhậu tại bãi đất trống trước nhà số 13/1 ấp X, xã Y, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và có hát karaoke bằng loa kéo di động kết nối bluetooth với điện thoại. Do bị làm ồn từ việc hát Karaoke của nhóm của ông V nên bị cáo Trần Văn Đ bực tức lấy xăng từ xe máy cho vào chai thủy tinh (chai bia Sài gòn), dùng vải bịt kín đầu chai rồi châm lửa đốt và ném thẳng vào nhóm của ông V làm vỡ chai lửa cháy lan ra gây thương tích cho các ông Q1, V, N. Riêng ông P, C, C1 kịp thời bỏ chạy nên không bị thương tích gì.

Kết luận giám định pháp y về thương tích Hồ Văn Q1 số 724/TgT.20 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm), các thương tích do bị bỏng nhiệt, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích Phạm Gia V số 723/TgT.20 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (năm phần trăm), các thương tích do bị bỏng nhiệt, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Kết luận giám định pháp y về thương tích Trần Hoàng N số 722/TgT.20 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm), các thương tích do bị bỏng nhiệt, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Các bị hại Hồ Văn Q1, Phạm Gia V và Trần Hoàng N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Văn Đ. Lời khai của bị cáo Đ phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) cái ghế nhựa đã bị cháy phần chân ghế; Các mảnh vỡ của vỏ chai thủy tinh.

- Đối với yêu cầu về dân sự: Ông Hồ Văn Q yêu cầu bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. Ông Trần Hoàng N yêu cầu bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. Ông Phạm Gia V yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại đơn xin vắng mặt ngày 12/01/2021, ông V xác định không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường cho ông.

Bị cáo Trần Văn Đ chưa bồi thường được khoản nào cho người bị hại.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 215/CT-VKS-HS ngày 24/11/2020 cũng như tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự); Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Văn Đ mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 47 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, bị cáo Trần Văn Đ không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: bị cáo Đ không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đối với bị hại ông Phạm Gia V. Tại phiên tòa hôm nay, ông Phạm Gia V có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; đồng thời, xét tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Phạm Gia V là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Phạm Gia V.

[3] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, qua phần hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo Đ phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định ngày 21/7/2020 Trần Văn Đ không có mâu thuẫn với ông Q1 và ông N nhưng vì có mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày với ông V nên đã có hành vi dùng chai thủy tinh chứa xăng bịt kín và châm lửa ném vào bàn nhậu gây thương tích cho ông Hồ Văn Q1 là 08%, tỷ lệ thương tích cho ông

Trần Hoàng N là 07%, tỷ lệ thương tích cho ông Phạm Gia V là 05%. Hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Trần Văn Đ tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đại diện Viện kiểm sát nhận định bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là đúng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo Đ phạm tội lần đầu và người bị hại cũng có một phần lỗi phụ nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ghế nhựa đã bị cháy phần chân ghế; Các mảnh vỡ của vỏ chai thủy tinh không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người bị hại ông Hồ Văn Q1 yêu cầu bị cáo Đ bồi thường cho ông số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng. Người bị hại Trần Hoàng N yêu cầu bị cáo Đ bồi thường cho ông số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và tại phiên tòa bị cáo Đ đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét thấy các bên đã tự thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại nên ghi nhận.

Đối với bị hại V đã có đơn xin vắng mặt khi Tòa án xét xử và rút yêu cầu bồi thường thiệt hại, khẳng định không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, xét

thấy cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Đ bồi thường cho ông Hồ Văn Q1 số tiền 13.000.000 (mười ba triệu) đồng và bồi thường cho ông Trần Hoàng N số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ghế nhựa đã bị cháy phần chân ghế; Các mảnh vỡ của vỏ chai thủy tinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016:

Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thanh Thủy